

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2024/DS-ST

Ngày: 02-08-2024

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

** Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Yên Ngọc*

** Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Sơn Hoài Tâm

2. Bà Cao Thị Mỹ Phượng

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Trần Minh Luân – Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai- tỉnh Bạc Liêu:* Ông Châu Hoa Đăng–Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 08 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 58/2024/TLST- DS ngày 23 tháng 02 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2024/QĐXX - DS ngày 24 tháng 06 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Đ

Địa chỉ: 41 và 45 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, TP HCM

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chủ tịch hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Kim P- Giám đốc phòng giao dịch Hộ Phòng

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Thành Đ1, sinh năm 1986

Địa chỉ liên hệ: Khóm 1, Phường 1, thị xã G, tỉnh B

Đồng bị đơn: Bà Đặng Thuý K, sinh năm 1972

Ông Trần Thanh T1, sinh năm 1957

Địa chỉ: ấp 15, xã P, thị xã G, tỉnh B

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Đặng Thị T1 T2, sinh năm 2006

2/ Đặng Thị Cẩm T3, sinh năm 2010

Người giám hộ cho cháu T2 và cháu T3 là Bà Đặng Thuý K, sinh năm 1972;
Địa chỉ: ấp 15, xã Phong Tân, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

(Đại diện Ngân hàng có đơn xin xét xử vắng mặt, ông T1 và bà K vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng Đ (gọi tắt là Ngân hàng) và lời trình bày của ông Nguyễn Thành Đệ: Vào ngày 01/02/2023, ông Trần Thanh T1 và bà Đặng Thúy K có ký với Ngân hàng hợp đồng tín dụng số 0893/2022/PHP/HĐTD với số tiền vốn vay là 200.000.000 đồng, Thời hạn vay là 48 tháng. Lãi suất 03 tháng đầu T3: 17%/năm, lãi suất vay được điều chỉ 6 tháng 1 lần theo mức lãi suất trong hợp đồng, mục đích vay là mua sắm nội thất, thiết bị gia đình. Để bảo đảm khoảng vay trên ông T1 và bà K đã thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm cho bên vay với diện tích đất 1.278,9m² thuộc thửa 97 tờ bản đồ 23 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DH 425849 do bà Đặng Thúy K đang đứng tên quyền sử dụng, đất tọa lạc tại Ấp 15, xã Phong Tân, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

Trong quá trình vay vốn ông T1 và bà K đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không thanh toán nợ vốn lãi đúng quy định. Tính đến ngày 02/08/2024, phía bị đơn còn nợ Ngân hàng Đ tổng số tiền là: 154.290.000đồng, trong đó: Nợ vốn: 145.920.000đồng; Lãi quá hạn: 8.370.000 đồng. Ngân hàng Đ yêu cầu ông T1 và bà K có nghĩa vụ thanh toán tổng số tiền nợ là: 154.290.000đồng, trong đó: Nợ vốn: 145.920.000đồng; Lãi quá hạn: 8.370.000đồng tính đến ngày 02/08/2024. Ngoài ra, ông Trần Thanh T1 và bà Đặng Thúy K phải chịu lãi phát sinh từ ngày 03/08/2024 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ vay theo mức lãi suất quá hạn đã ký trong hợp đồng tín dụng số 0893/2022/PHP/HĐTD ngày 01/02/2023. Trường hợp, ông T1 và bà K không thanh toán nợ thì yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Bà Đặng Thúy K là bị đơn và là người giám hộ cho cháu Đặng Thị T1 T2 và Đặng Thị Cẩm T3 trình bày: Bà và ông Trần Thanh T1 có vay Ngân hàng Đ, có thế chấp tài sản để vay ngân hàng là diện tích đất 1.278,9m² thuộc thửa 97 tờ bản đồ 23, đất đứng tên Đặng Thúy K. Bà và ông T1 đã ly hôn nhưng bà xác định đây là nợ chung của bà và ông T1. Bà K đồng ý trả nợ theo yêu cầu của ngân hàng, bà yêu cầu được trả mỗi tháng 3.000.000đồng đến khi hết nợ. Đối với tài sản thế chấp, bà K yêu cầu được giữ lại.

Đối với ông Trần Thanh T1 và là bị đơn trong vụ án: Sau khi thụ lý hồ sơ thì Tòa án đã tiến hành các thủ tục tổng đạt các văn bản cho ông T1 và bà K theo quy định pháp luật và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng những người có tên nêu trên không có mặt nên Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp, gửi các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát, đương sự đầy đủ. Hội đồng xét xử (HĐXX) có đầy đủ thành viên và thư ký phiên tòa, từ khi thụ lý đến khi xét xử, nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không có mặt lần thứ hai nên toà án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Đ đối với ông Trần Thanh T1

và bà Đặng Thúy K. Buộc ông Trần Thanh T1 và bà Đặng Thúy K có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Đ tổng số tiền nợ tổng số tiền là: 154.290.000đồng, trong đó: Nợ vốn: 145.920.000đồng; Lãi quá hạn: 8.370.000 đồng tính đến ngày 02/08/2024. Ngoài ra, ông Trần Thanh T1 và bà Đặng Thúy K phải chịu lãi phát sinh từ ngày 03/08/2024 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ vay theo mức lãi suất quá hạn đã ký trong hợp đồng tín dụng số 0893/2022/PHP/HĐTD ngày 01/02/2023.

Ngân hàng Đ được yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp ông Trần Thanh T1 và bà Đặng Thúy K không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Thành Đệ có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Trần Thanh T1 và bà Đặng Thúy K đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không thuộc trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ điều 227,228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Đệ, bà K và ông T1.

[2] Hội đồng xét xử xem xét đơn khởi kiện, lời trình bày của người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn cùng với các chứng cứ mà đương sự cung cấp trong hồ sơ cũng như tính thực tế khách quan. Hội đồng xét xử nhận định: Ngân hàng là đương sự có quyền yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình và đã cung cấp, giao nộp cho Tòa án toàn bộ hồ sơ tín dụng mà bị đơn đã ký kết với Ngân hàng; các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của Ngân hàng là hợp pháp và có căn cứ. Hội đồng xét xử xét thấy đây là những chứng cứ hợp pháp. Ông Trần Thanh T1 và bà Đặng Thúy K đã ký tên vay tiền, đến hạn trả vốn và lãi nhưng ông Trần Thanh T1 và bà Đặng Thúy K đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã ký kết trong hợp đồng tín dụng với ngân hàng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của Ngân hàng đối với ông Trần Thanh T1 và bà Đặng Thúy K là có cơ sở nên được chấp nhận.

Hội đồng xét xử buộc ông Trần Thanh T1 và bà Đặng Thúy K có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Đ tổng số tiền nợ tổng số tiền là: 154.290.000đồng, trong đó: Nợ vốn: 145.920.000đồng; Lãi quá hạn: 8.370.000 đồng tính đến ngày 02/08/2024. Ngoài ra, ông Trần Thanh T1 và bà Đặng Thúy K phải chịu lãi phát sinh từ ngày 03/08/2024 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ vay theo mức lãi suất quá hạn đã ký trong hợp đồng tín dụng số 0893/2022/PHP/HĐTD ngày 01/02/2023.

Theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn số: 103/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21/04/2023 thì ông Trần Thanh T1 và bà Đặng Thúy K không còn là vợ chồng nên mỗi người có nghĩa vụ trả $\frac{1}{2}$ số nợ, cụ thể:

-Buộc ông Trần Thanh T1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Đ số tiền vốn là 72.960.000đồng, lãi quá hạn tính đến ngày 02/08/2024 là 4.185.000đồng. Ngoài ra, ông Trần Thanh T1 phải chịu lãi phát sinh từ ngày 03/08/2024 cho đến khi thanh toán

hết số tiền nợ vay theo mức lãi suất quá hạn đã ký trong hợp đồng tín dụng số 0893/2022/PHP/HĐTD ngày 01/02/2023.

-Buộc bà Đặng Thúy K có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Đ số tiền vốn là 72.960.000đồng, lãi quá hạn tính đến ngày 02/08/2024 là 4.185.000đồng. Ngoài ra, bà Đặng Thúy K phải chịu lãi phát sinh từ ngày 03/08/2024 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ vay theo mức lãi suất quá hạn đã ký trong hợp đồng tín dụng số 0893/2022/PHP/HĐTD ngày 01/02/2023.

Trường hợp ông Trần Thanh T1 và bà Đặng Thúy K không trả nợ Ngân hàng Đ thì cho thi hành án phát mãi tài sản thế chấp diện tích nhà và đất gồm:

-Diện tích đất 1.278,9m² thuộc thửa 97 tờ bản đồ 23 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DH 425849 do bà Đặng Thúy K đang đứng tên quyền sử dụng, đất tọa lạc tại Ấp 15, xã Phong Tân, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, qua thẩm định thực tế, trên đất có 01 căn nhà cấp 4, kết cấu tường bê tông cốt thép, nền gạch men, sân xi măng, mái lợp tôn, xây dựng năm 2017, trên đất còn có một số cây như xoài, dừa, ổi và mai. Hiện trạng đất không có thay đổi so với thời điểm thế chấp.

[3]Các vấn đề khác:

Về án chi phí tố tụng: Ngân hàng Đ đã dự nộp chi phí tố tụng là 600.000đồng, đã chi phí hết cho việc khảo sát, thẩm định tại chỗ đất và tài sản trên đất. Do chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng nên ông Trần Thanh T1 có nghĩa vụ phải nộp số tiền 300.000đồng và bà Đặng Thúy K có nghĩa vụ phải nộp số tiền 300.000đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai để hoàn lại cho Ngân hàng Đ.

Về án phí dân sự có giá ngạch: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Đ nên ông Trần Thanh T1 phải chịu án phí là 3.857.000đồng và bà Đặng Thúy K phải chịu án phí là 3.857.000đồng.

Xét thấy, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai là phù hợp nên được ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

-Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015.

- Căn cứ điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

T2 xử:

1/Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Đ đối với ông Trần Thanh T1 và bà Đặng Thúy K.

-Buộc ông Trần Thanh T1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Đ số tiền vốn là 72.960.000đồng, lãi quá hạn tính đến ngày 02/08/2024 là 4.185.000đồng. Ngoài ra, ông Trần Thanh T1 phải chịu lãi phát sinh từ ngày 03/08/2024 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ vay theo mức lãi suất quá hạn đã ký trong hợp đồng tín dụng số 0893/2022/PHP/HĐTD ngày 01/02/2023.

-Buộc bà Đặng Thúy K có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Đ số tiền vốn là 72.960.000đồng, lãi quá hạn tính đến ngày 02/08/2024 là 4.185.000đồng. Ngoài ra, bà Đặng Thúy K phải chịu lãi phát sinh từ ngày 03/08/2024 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ vay theo mức lãi suất quá hạn đã ký trong hợp đồng tín dụng số 0893/2022/PHP/HĐTD ngày 01/02/2023.

Trường hợp ông Trần Thanh T1 và bà Đặng Thúy K không trả nợ Ngân hàng Đ thì cho thi hành án phát mãi tài sản thế chấp diện tích nhà và đất gồm:

-Diện tích đất 1.278,9m² thuộc thửa 97 tờ bản đồ 23 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DH 425849 do bà Đặng Thúy K đang đứng tên quyền sử dụng, đất tọa lạc tại Ấp 15, xã Phong Tân, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, trên đất có 01 căn nhà cấp 4, kết cấu tường bê tông cốt thép, nền gạch men, sân xi măng, mái lợp tôn, xây dựng năm 2017, trên đất còn có một số cây như xoài, dừa, ổi và mai.

[3]Các vấn đề khác:

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và chi phí tố tụng khác:

- Buộc Trần Thanh T1 nộp tiền án phí là 3.857.000đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

- Buộc bà Đặng Thúy K nộp tiền án phí là 3.857.000đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

- Ngân hàng Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.068.000đồng theo biên lai thu số 0008481 ngày 23/02/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

-Buộc ông Trần Thanh T1 phải nộp số tiền 300.000đồng (chi phí thẩm định) tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai để hoàn lại cho Ngân hàng Đ.

-Buộc bà Đặng Thúy K phải nộp số tiền 300.000đồng (chi phí thẩm định) tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai để hoàn lại cho Ngân hàng Đ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T2 án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi T2 án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thị xã Giá Rai
- Chi cục THA thị xã Giá Rai
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Yên Ngọc.